TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ	*Cao Phong, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2023/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị L** - sinh năm 1989;

Bị đơn: **Anh Lê Hùng C** - sinh năm 1983;

Cùng trú tại: Khu 5, TT. C, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị L và anh Lê Hùng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đỗ Thị L và anh Lê Hùng C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Lê Quý D, sinh ngày 04/7/2011 và cháu Lê Bảo Ch, sinh ngày: 26/12/2015 cho anh Lê Hùng C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, giao cháu Lê Bảo N, sinh ngày 30/5/2018 cho chị Đỗ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Các bên chưa đưa ra yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đỗ Thị L tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0001778 ngày 29/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong.

Trả lại cho chị Đỗ Thị L số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai số 0001778 ngày 29/5/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện CP;
- Chi cục Thi hành án DS huyện CP;
- UBND nơi Đ ký KH;
- Lưu hồ sơ vụ án. Đ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà